

Bản án số: 02/2019/KDTM-ST
Ngày 17 tháng 9 năm 2019
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng và
yêu cầu xử lý tài sản thế chấp”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà PHÙ Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Lợi

2. Bà Trương Thị Hương Nghĩa

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử công khai vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST - KDTM ngày 06 tháng 5 năm 2019 “V/v Tranh chấp Hợp đồng tín dụng và yêu cầu xử lý tài sản thế chấp” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXX - ST ngày 06 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1977 - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bình Xuyên, Vĩnh Phúc II - phòng giao dịch Phú Xuân (Theo giấy ủy quyền lại số 1103.02/UQTA ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bình Xuyên, Vĩnh Phúc II) “có mặt”.

- *Bị đơn:* Bà Vũ Thị Hồ, sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ dân phố Ch, thị trấn Th, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Huy Hù, sinh năm 1966

Chị Nguyễn Thị Hư, sinh năm 1990 (là con của bà Hồ, ông Hù)

Chị Nguyễn Thị Huy, sinh năm 1994 (là con của bà Hồ, ông Hùng)

Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1997 (là con của bà Hồ, ông Hùng)

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố Ch, thị trấn Th, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 11 tháng 03 năm 2019 và các lời khai tiếp theo, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 17 tháng 01 năm 2014 Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bình Xuyên Vĩnh Phúc II (gọi tắt là Ngân hàng) đã ký hợp đồng tín dụng số 2801.191.441.812 với bà Vũ Thị Hồ. Sau khi ký hợp đồng tín dụng Ngân hàng giải ngân cho bà Hồ vay nhiều lần theo các hạn mức tín dụng, lần giải ngân sau cùng cho bà Hồ vay tổng số tiền là: 400.000.000đồng vào ngày 02 tháng 12 năm 2015. Mục đích vay vốn: Mua bán gỗ - sản xuất đồ gỗ. Thời hạn cho vay là: 08 tháng. Lãi suất theo phương thức thả nổi; lãi suất tiền vay tại thời điểm cho vay là 10.5%/năm. Lãi suất phạt quá hạn bằng 150% lãi suất vay đã thỏa thuận.

Để đảm bảo cho các khoản vay bà Vũ Thị Hồ và ông Nguyễn Huy Hùng đã thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất đứng tên hộ ông Nguyễn Huy Hùng và bà Vũ Thị Hồ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 2801.191.441.812 ngày 16 tháng 01 năm 2014 gồm: Quyền sử dụng 244m² đất, thửa số 101⁻¹, tờ bản đồ số 28^b ở Tổ dân phố Công Bình, thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 877.282 do UBND huyện Bình Xuyên cấp ngày 23 tháng 4 năm 2007 đứng tên hộ ông Nguyễn Huy Hùng, bà Vũ Thị Hồ và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất là nhà ở cấp 4 cùng các công trình phụ trợ khác xây dựng trên đất.

Ngân hàng giải ngân cho bà Hồ vay vốn theo các hạn mức tín dụng, đến hạn bà Hồ trả tiền cho Ngân hàng sau đó Ngân hàng lại giải ngân cho bà Hồ vay trên cơ sở của hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết. Lần bà Hồ ký giấy nhận nợ sau cùng là ngày 02 tháng 12 năm 2015. Trong giấy nhận nợ ghi hạn trả cuối cùng ngày 02 tháng 8 năm 2016 nhưng sau đó bà Hồ mới trả tiền lãi cho ngân hàng hết ngày 30 tháng 7 năm 2016 và không trả được đồng nào tiền gốc. Từ ngày 03 tháng 8 năm 2016 Ngân hàng đã chuyển khoản nợ của bà Hồ sang nợ quá hạn và Ngân hàng đã làm việc với bà Hồ nhiều lần nhưng bà Hồ không trả nợ cho Ngân hàng. Tính đến ngày 17 tháng 9 năm 2019 bà Hồ còn nợ Ngân hàng tổng số nợ cả gốc và lãi là 599.791.667 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 400.000.000đồng; nợ lãi trong hạn và lãi phạt quá hạn là 199.791.667 đồng.

Nay Ngân hàng đề nghị Tòa án giải quyết: Buộc bà Vũ Thị Hồ phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ cả gốc và lãi là 599.791.667 đồng và yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh tính trên số dư nợ gốc cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

Nếu bà Hồ không trả được nợ, đề nghị xử lý toàn bộ tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 2801.191.441.812 ngày 16 tháng 01 năm 2014 để Ngân hàng thu hồi nợ.

Tòa án đã triệu tập bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án nhiều lần nhưng đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai của đương sự cũng như không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu bà Vũ Thị Hồ phải trả tiền vay từ Hợp đồng tín dụng đã ký kết mục đích vay để kinh doanh sản xuất đồ gỗ, mua bán gỗ nên đây là vụ án kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong thời hạn giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà Hồ và ông Hồ cùng các con của ông Hồ bà Hồ đến Tòa án làm việc nhưng bà Hồ và ông Hồ đều vắng mặt không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án và cũng không gửi ý kiến bằng văn bản nêu quan điểm của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn. Do vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải giữa các đương sự được.

Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành giải quyết vụ án và đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy: Ngân hàng giải ngân cho bà Hồ vay vốn thông qua các hạn mức tín dụng và căn cứ vào hợp đồng thế chấp tài sản số 2801.191.441.812 ngày 16 tháng 01 năm 2014 được ký kết giữa Ngân hàng với bà Vũ Thị Hồ, ông Nguyễn Huy Hồ và đồng tín dụng số 2801.191.441.812 ngày 17 tháng 01 năm 2014 được ký kết giữa Ngân hàng với bà Vũ Thị Hồ. Các hợp đồng trên được giao kết đúng quy định của pháp luật và tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm.

Tòa án đã đến nơi bà Hồ và ông Hồ sinh sống nhưng bà Hồ và ông Hồ đi làm vắng, Tòa án tiến hành lấy lời khai của bà Dương Thị Vân là mẹ đẻ ông Hồ và là mẹ chồng của bà Hồ; bà Vân cho biết: Bà Hồ đi làm công nhân sáng đi tối về, làm ở công ty nào bà không biết; ông Hồ đi làm thỉnh thoảng có về nhà nhưng thường xuyên liên lạc bằng điện thoại về cho gia đình, bà có hỏi ông Hồ làm ở đâu nhưng ông không nói nên bà không cung cấp địa chỉ nơi ông Hồ làm việc cho Tòa án được. Có lần bà nhận được giấy triệu tập của Tòa án, bà đã giao lại cho bà Hồ và đã gọi điện thông báo cho ông Hồ nên ông Hồ và bà Hồ biết việc Tòa án đang giải quyết việc Ngân hàng khởi kiện đòi nợ bà Hồ.

Do bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không đến Tòa án làm việc và không nộp tài liệu chứng cứ gì cũng như không gửi ý kiến bằng

văn bản nêu quan điểm của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn nên Tòa án căn cứ vào các chứng cứ tài liệu nguyên đơn nộp tại Tòa án để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Theo các tài liệu mà Ngân hàng nộp tại Tòa án cũng như lời trình bày của đại diện Ngân hàng thì ngày 16 tháng 01 năm 2014 bà Vũ Thị Hồ và ông Nguyễn Huy Hùng ký Hợp đồng thế chấp tài sản số 2801.191.441.812 để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ (bao gồm nợ gốc, lãi trong hạn, phạt quá hạn ...) trong đó mức dư nợ/số tiền cho vay theo các hợp đồng tín dụng do hai bên ký là 400.000.000đồng. Ngày 17 tháng 6 năm 2014 bà Hồ ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng để vay vốn nên Ngân hàng đã giải ngân cho bà Hồ vay số tiền 400.000.000đồng. Tại trang 02 hợp đồng tín dụng có ghi “Bảo đảm tiền vay thực hiện theo hợp đồng thế chấp tài sản số 2801.191.441.812 ngày 16/01/2014”. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định vợ chồng bà Hồ và ông Hùng đã dùng toàn bộ khối tài sản là Quyền sử dụng 244m² đất, thửa số 101⁻¹, tờ bản đồ số 28^b ở tổ dân phố Công Bình, thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 877.282 do UBND huyện Bình Xuyên cấp ngày 23 tháng 4 năm 2007 đứng tên hộ ông Nguyễn Huy Hùng, bà Vũ Thị Hồ và toàn bộ tài sản là nhà ở cấp 4 cùng các công trình phụ trợ khác xây dựng gắn liền trên đất để đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng. Tại hợp đồng thế chấp tài sản bà Hồ và ông Hùng cam kết các tài sản thế chấp là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Hồ, ông Hùng. Tất cả các tài sản xây dựng trên diện tích thửa đất hiện tại và sau ngày ký hợp đồng đảm bảo tiền vay đều thuộc tài sản thế chấp đảm bảo nợ vay Ngân hàng. Sau khi các bên ký hợp đồng thế chấp, hợp đồng tín dụng Ngân hàng đã cho bà Hồ vay theo các hạn mức tín dụng với tổng số tiền 400.000.000đồng. Quá trình vay bà Hồ mới trả lãi cho ngân hàng tính đến ngày 31 tháng 7 năm 2016 sau đó không trả tiền lãi cũng như tiền gốc cho ngân hàng. Nay Ngân hàng yêu cầu bà Hồ thanh toán trả Ngân hàng tổng số tiền nợ cả gốc và lãi là 599.791.667 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 400.000.000đồng; nợ lãi trong hạn và lãi phạt quá hạn là 199.791.667 đồng và yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh tính trên số dư nợ gốc cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Trường hợp bà Hồ không trả được số nợ trên cho Ngân hàng thì toàn bộ tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu của hộ ông Hùng, bà Hồ sẽ được xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo quy định của Điều 355 Bộ luật dân sự năm 2005 và các điều khoản của hợp đồng thế chấp trên nghĩa vụ được đảm bảo.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cùng với chính quyền địa phương đến tại thửa đất số 101⁻¹, tờ bản đồ số 28^b, tổ dân phố Công Bình, thị trấn Thanh Lãng để tiến hành thẩm định tài sản nhưng bà Hồ và ông Hùng đi vắng, nhà khóa cổng nên không vào trong để tiến hành thẩm định cụ thể đối với phần tài sản thế chấp tại Ngân hàng được nên khi xử lý đối với tài sản thế chấp Cơ quan thi hành án căn cứ vào số liệu đo đạc thực tế tại thời điểm Thi hành án để kê biên đối với tài sản.

Về án phí: Bà Vũ Thị Hồ phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngân hàng không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Về chi phí cho việc thẩm định Ngân hàng xin tự nguyện chịu toàn bộ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; 290, 342, 355, 471, 474, 476, 715, 720, 721 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bà Vũ Thị Hồ phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền nợ cả gốc và lãi là 599.791.667 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 400.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn và lãi phạt quá hạn là 199.791.667 đồng. Bà Vũ Thị Hồ phải tiếp tục trả tiền lãi cho Ngân hàng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm đối với khoản nợ gốc là 400.000.000 đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số 2801.191.441.812 ngày 17 tháng 01 năm 2014.

Trường hợp bà Vũ Thị Hồ không thanh toán được toàn bộ số nợ trên thì toàn bộ tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 2801.191.441.812 ngày 16 tháng 01 năm 2014 được xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật (Việc xử lý tài sản thế chấp theo số liệu đo đạc thực tế mà Cơ quan Thi hành án kê biên tại thời điểm thi hành án).

Về án phí: Bà Vũ Thị Hồ phải chịu 27.991.000 đồng (Hai mươi bảy triệu chín trăm chín mươi một nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; hoàn trả Ngân hàng 13.300.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003385 ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHù Thị Tố Uyên

